|  |  |
| --- | --- |
|  **SỞ GD - ĐT THÁI BÌNH****Trường THPT Chuyên Thái Bình**docu0068 | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**Năm học: 2023 - 2024MÔN: NGỮ VĂN 11Thời gian làm bài: *90 phút* |

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

**MỘT BỮA NO** (Trích)

- Nam Cao -

 *Lược phần đầu: Bà lão hờ con suốt một đêm. Bao giờ cũng vậy cứ hết đường đất làm ăn là bà lại hờ con. Chồng mất sớm, bà lão cả đời cặm cụi nuôi con. Rồi đứa con trai chết, vợ nó đi lấy chồng, bà lão lại một mình nuôi đứa cháu gái. Do nghèo khổ, bà phải bán cháu gái cho bà phó Thụ làm đứa ở. Rồi bà ốm một trận thâp tử nhất sinh, không thể buôn bán được như trước, cũng không ai thuê làm. Hơn ba tháng, bà lão chỉ ăn toàn bánh đúc. Mấy hôm nay bà nhịn đói nên bà lại mang con ra hờ. Một hôm bà lão quyết định đi thăm cháu gái trên tỉnh***.**

Cái đĩ vừa trông thấy bà, mừng rối rít. Nó cười rồi nó khóc chẳng biết vì sao cả. Nhưng đôi mắt khoằm khoặm của bà phó Thụ dội nước vào lòng nó. Nó tự nhiên ngượng nghịu. Nó không dám xoắn xuýt bà nó nữa. Nó cúi đầu, khẽ hỏi:

 - Bà đi đâu đấy?

 - Bà đến xin bà phó một bữa cơm ăn đây! Bà đói lắm.

 Câu nói rất thật thà ấy, bà lão dùng giọng đùa mà nói. Như thế người ta gọi là nửa đùa nửa thật. Một cách lấp liếm cái ý định của mình bằng cách nói toạc nó ra. Cái đĩ bế em, dắt bà ra đầu chái, để không bị ai nhìn nữa…

 - Da bà xấu quá! Sao bà gầy thế?

 - Chỉ đói đấy thôi, cháu ạ. Chẳng sao hết.

 - Lớp này bà ở cho nhà ai?

 - Chẳng ở với nhà ai.

 - Thế lại đi buôn à?

 - Vốn đâu mà đi buôn? Với lại có vốn cũng không đi được. Người nhọc lắm.

 - Thế thì lấy gì làm ăn?

 - Chỉ nhịn thôi chứ lấy gì mà ăn!

 Bà cháu mới kịp trao đổi với nhau từng ấy câu thì bà phó đã the thé hỏi:

 - Nó bế em đi đâu rồi?

 Ấy là dấu hiệu bà sắp gọi. Cái đĩ vội đặt em xuống đất, bảo:

 - Bà giữ nó hộ con một tí.

 Nó cởi dải yếm lấy ra một cái túi rút con con. Trong túi xóc xách mấy đồng trinh. Nó rút ra, đếm lấy hai xu, giúi cho bà…

 - Con biếu bà để bà ăn bánh đúc. Bà về đi!

Tiếng bà phó giục:

 - Cái đĩ đi đâu rồi? Đem em về đây, rồi quét nhà, dọn cơm.

- Vâng!

Nó tất tưởi bế em chạy về. Bà lão hãi chó, lẽo đẽo đi theo cháu. Bà phó trông thấy mà lộn ruột. Bà xa xả:

- Bà đừng theo đít nó thế. Bà cứ ngồi một chỗ rồi mà ăn cơm, khiếp thật thôi!

- Vơơơng!…

 Bà lão “vâng” thành một tiếng rên. Bà vào nhà, ngồi xón vén vào một xó ngay xuống đất. Bà phó cất lấy con. Cái đĩ lụt cụt chạy xuống nhà dưới. Một lát sau, tiếng đũa bát bắt đầu lạch cạch… Bà phó bảo:

- Bà xuống dưới này mà ăn cơm.

 Bà bế con ra. Bà lão theo sau. Tiếng khung cửi đã ngừng. Mấy cô dệt cửi đều là con gái hoặc con nuôi bà phó Thụ, đang tới tấp, cô xới cơm, cô bỏ rau, cô sẻ mắm, chung quanh cái mâm gỗ đặt ngay trên mặt đất. Cả nhà quây quần vào, chỉ ngồi có một mâm. Bà lão chẳng đợi ai phải bảo, ngồi ngay xuống cạnh cháu, tay run run so đũa. Trông bà so đũa mà ngứa mắt! Bà phó muốn giật xoét lấy làm thật nhanh cho đỡ bực. Nhưng bà nhịn được. Bà chỉ chép miệng và lừ lừ đôi mắt, tỏ ý khó chịu. Cái đĩ hiểu nên chỉ nhìn xuống đất. Nó giận bà nó lắm. Nó đã bảo bà nó về đi mà bà nó không chịu về…

 Bà phó chẳng nói nửa lời, bê lấy bát cơm ăn. Mặt bà vẫn hầm hầm. Lũ con gái, con nuôi, con ở, biết hiệu, vội vàng cũng làm theo. Chậm một tí, bà chửi cho phải biết! Có khi bà hắt cả bát cơm vào mặt. Bà lão nhìn vòng quanh một lượt, rồi cũng cất bát cơm lên:

- Mời bà phó…

Nhưng bà vừa mới há mồm ra thì bà phó đã cau mặt quát:

- Thôi, bà ăn đi! Đừng mời!

 Bà lão vội vàng ăn ngay. Nhưng họ ăn nhanh quá. Mọi người đều lặng lẽ, cắm cúi, mải mốt. Đôi đũa này lên lại có đôi khác xuống. Liên tiếp luôn như vậy. Cứ tăm tắp tăm tắp. Tay bà lão lờ rờ, không biết lợi dụng lúc nào để gắp rau vào bát mắm. Lập cập quá, bà đánh rơi cả mắm ra ngoài bát. Bà phó lại cau mặt, gắt:

- Sẻ riêng cho bà ấy một bát mắm, để ra cạnh mâm cho bà ấy!

 Một cô vội làm ngay. Từ đấy, bà lão dễ xoay xở hơn một chút. Nhưng bà mới ăn chưa hết hai lượt cơm thì bà phó đã quăng bát đũa xuống đất. Chỉ một thoáng sau, mọi người khác cũng thôi. Họ thôi gần đều một lượt. In như bà mẹ ra hiệu cho họ vậy. Thật ra thì lệ mỗi người chỉ được ăn có ba vực cơm thôi. Mà phải ăn nhanh để còn làm. Nhưng bà lão nhà nghèo, đã quen sống vô tổ chức, làm gì hiểu trong những nhà thừa thóc, thừa tiền, lại có sự hạn chế miệng ăn như vậy? Bà đoán rằng họ khảnh ăn. No dồn, đói góp. Người đói mãi, vớ được một bữa, tất bằng nào cũng chưa thấm tháp. Những người no mãi, người ta có cần ăn nhiều lắm đâu. Vậy thì bà cứ ăn. Ăn đến kì no. Đã ăn rình thì ăn ít cũng là ăn. Đằng nào cũng mang tiếng rồi thì dại gì mà chịu đói? Bà ăn nữa thật. Cái đĩ ngượng quá, duỗi cổ ra, trợn mắt, nuốt vội mấy miếng cơm còn lại như một con gà con nuốt nhái. Rồi nó buông bát đũa. Bà bảo cháu:

- Ăn nữa đi, con ạ. Nồi còn cơm đấy. Đưa bát bà xới cho.

Nó chưa kịp trả lời thì bà phó đã mắng át đi:

- Mặc nó! Nó không ăn nữa! Bà ăn bằng nào cho đủ thì cứ ăn!

 À! Bây giờ thì bà lão hiểu. Người ta đứng lên tất cả rồi. Chỉ còn mình bà lão ngồi ăn với bà phó Thụ ngồi lại để lườm với nguýt. Nhưng bà lão còn thấy đói. Còn cơm mà thôi ăn thì khí tiếc. Vả đã đi ăn chực thì còn danh giá gì mà làm khách. Bà cứ ăn như không biết gì. Đến khi bà đã tạm no, thì cơm vừa hết. Chỉ còn một ít bám dưới đáy và chung quanh nồi. Bà vẫn tiếc. Bà kéo cái nồi vào lòng, nhìn và bảo con bé cháu:

- Còn có mấy hột để nó khô đi mất. Tao vét cho mày ăn nốt đi kẻo hoài, đĩ nhé?

 - Khô mặc kệ nó! Bà có ăn được hết thì ăn đi, đừng bảo nó. Nó không ăn vào đâu được nữa. Ăn cho nó nứt bụng ra thì ăn làm gì?

 Bà phó vội gắt gỏng bảo thế. Ừ, thì bà ăn nốt vậy! Bà cạo cái nồi sồn sột. Bà trộn mắm. Bà rấm nốt. Ái chà! Bây giờ thì bà no. Bà bỗng nhận ra rằng bà no quá. Bụng bà tưng tức. Bà nới thắt lưng ra một chút cho dễ thở. Bà tựa lưng vào vách để thở cho thỏa thích. Mồ hôi bà toát ra đầm đìa. Bà nhọc lắm. Ruột gan bà xộn xạo. Bà muốn lăn kềnh ra nghỉ, nhưng sợ người ta cười, cố gượng. Ôi chao! Già yếu thì khổ thật. Đói cũng khổ mà no cũng khổ. Chưa ăn thì người rời rã. Ăn rồi thì có phần còn nhọc hơn chưa ăn. Ôi chao!…

o O o

 Xế chiều hôm ấy, bà lão mới ra về được. Bà bảo: về muộn cho đỡ nắng. Thật ra thì bà tức bụng, không đi nổi. Mà bà uống nhiều nước quá. Uống bằng nào cũng không đã khát. Bà chỉ càng thêm tức bụng. Đêm hôm ấy, bà lăn lóc rất lâu không ngủ được. Bà vần cái bụng, bà quay vào lại quay ra. Bụng bà kêu ong óc như một cái lọ nước. Nó thẳng căng. Bà thở ì ạch. Vào khoảng nửa đêm, bà thấy hơi đau bụng. Cơn đau cứ rõ thêm, cứ tăng dần. Chỉ một lúc sau, bà đã thấy đau quắn quéo, đau cuống cuồng. Rồi bà thổ. Rồi bà tả. Ôi chao! Ăn thật thì không bõ mửa. Bà tối tăm mặt mũi. Đến khi bệnh tả dứt thì bà lại sinh chứng đi lỵ. Ruột bà đau quằn quặn. Ăn một tí gì cũng đau không chịu được. Luôn nửa tháng trời như vậy. Rồi bà chết. Bà phó Thụ, nghe tin ấy, bảo: “Bà chết no”. Và bà dùng ngay cái chết ấy làm một bài học dạy lũ con gái, con nuôi:

- Chúng mày xem đấy. Người ta đói đến đâu cũng không thể chết nhưng no một bữa là đủ chết. Chúng mày cứ liệu mà ăn tộ vào!…

(Trích *Một bữa no* - Nam Cao, Truyện ngắn chọn lọc, NXB Văn học, 2016)

**Thực hiện yêu cầu:**

**Câu 1.** *(0,5 điểm)* Chỉ ra phương thức biểu đạt chính trong đoạn trích trên.

**Câu 2.** *(0,5 điểm)* Xác định ngôi kể được sử dụng trong đoạn trích.

**Câu 3.** *(0,5 điểm)* Ngoài điểm nhìn của người kể chuyện, đoạn trích còn sử dụng điểm nhìn nào khác? Hãy nêu 01 dẫn chứng cụ thể?

**Câu 4.** (0,5 điểm) Trong đoạn trích, nhân vật bà lão đến thăm cháu gái với mục đích gì?

**Câu 5.** *(1,0 điểm)* Nhận xét tình cảm của tác giả đối với nhân vật bà lão trong truyện.

**Câu 6.** *(1,0 điểm)* Bài học mà anh/ chị tâm đắc nhất từ truyện ngắn *Một bữa no* là gì? Lí giải vì sao?

**Câu 7**. *(1,0 điểm)* Truyện ngắn *Một bữa no* gợi anh/chị liên tưởng đến truyện ngắn nào của tác giả Kim Lân? Hãy chỉ ra điểm giống nhau và khác nhau của hai tác phẩm.

**Câu 8.** *(1,0 điểm)* Thông điệp của truyện *Một bữa no* liệu còn có ý nghĩa trong bối cảnh hiện nay? Viết một đoạn văn (khoảng 5- 7 câu) nêu quan điểm của anh/chị.

**Phần II. VIẾT (4,0 điểm)**

Hãy viết bài văn nghị luận đánh giá về nét đặc sắc trong nghệ thuật kể chuyện của truyện ngắn *Một bữa no* - Nam Cao. (Đoạn văn bản được trích trong phần **Đọc hiểu**).

—Hết—

|  |  |
| --- | --- |
|  **SỞ GD - ĐT THÁI BÌNH****Trường THPT Chuyên Thái Bình**docu0068 | **ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM** **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**Năm học: 2023 - 2024MÔN: NGỮ VĂN 11 |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Yêu cầu cụ thể** | **Điểm** |
| I | 1 | PTBĐ chính: Tự sự | **0. 5** |
| 2 | - Ngôi kể: Ngôi thứ 3 | **0.5** |
| 3 | - Truyện sử dụng điểm nhìn của nhân vật: - VD: + Điểm nhìn của bà lão: *Còn cơm mà thôi ăn thì khí tiếc. Vả đã đi ăn chực thì còn danh giá gì mà làm khách.* + Điểm nhìn nhân vật bà phó Thụ: *Trông bà so đũa mà ngứa mắt! Bà phó muốn giật xoét lấy làm thật nhanh cho đỡ bực.* +Điểm nhìn của đứa cháu *:Cái đĩ hiểu nên chỉ nhìn xuống đất. Nó giận bà nó lắm. Nó đã bảo bà nó về đi mà bà nó không chịu về…*(HS nêu đúng khái niệm: 0,25 đ; nêu đúng 01 dẫn chứng: 0,25 đ) | **0,5** |
| 4 | Bà lão đi thăm cháu gái với mục đích: được bà phó Thụ mời một bữa cơm vì bà quá đói.(HS có thể diễn đạt theo cách khác, nếu hợp lí vẫn cho điểm tối đa) | **0,5** |
| 5 | - Tình cảm của tác giả đối với nhân vật bà lão: thương xót, đồng cảm trước tình cảnh đói khổ của bà; xót xa chua chát khi bà lão phải tự hạ thấp lòng tự trọng của mình vì miếng ăn… (0,5 điểm)- Nhận xét: Tình cảm của tác giả thể hiện tấm lòng yêu thương con người; thái độ nghiêm khắc và lời cảnh báo về tình trạng tha hoá, mất nhân cách của con người khi bị đẩy vào cảnh khốn cùng… (0,5 điểm)(HS có thể diễn đạt khác, nếu hợp lí, thuyết phục vẫn cho điểm tối đa) | **1,0** |
|  | 6 | - Bài học:+ Phải biết giữ gìn phẩm chất của mình trong mọi hoàn cảnh+ Bài học về lòng tự trọng trước những cám dỗ vật chất tầm thường+ Bài học về cách ứng xử nhân văn, giàu tình yêu thương, đồng cảm…*(HS nêu được 01 bài học: 0,5 đ; Lý giải thuyết phục từ 2 lí do: 0,5 điểm.)* | 1,0 |
| 7 | - Liên hệ: Truyện ngắn *Vợ nhặt* - Kim Lân- So sánh:+ Giống nhau: đều miêu tả tình cảnh đói khổ của con người+ Khác nhau: Truyện *Vợ nhặt* ca ngợi sự đùm bọc, yêu thương, tinh thần lạc quan và khát vọng hạnh phúc vượt lên nạn đói và chết chóc; Truyện *Một bữa no* cảnh báo về tình trạng tha hoá, đánh mất lòng tự trọng và nhân cách vì miếng ăn…(HS nêu đúng liên hệ: *0,5 điểm*; chỉ ra được 01 điểm giống nhau: *0,25 điểm*; 01 điểm khác nhau: *0,25 điểm*. Có thể diễn đạt khác, miễn là hợp lí) | 1,0 |
| 8 | - Bày tỏ quan điểm : Có/ Không/ Quan điểm khác (0,25)- Đưa ra được 2 lí do thuyết phục (0,5)- Hình thức đoạn văn và diễn đạt (0,25).Ví dụ một hướng trình bày:- Thông điệp trong truyện ngắn vẫn có tính thời sự trong xã hội ngày nay.- Lí giải: + Trong cuộc sống hiện tại vẫn còn có rất nhiều người sa ngã bởi những cám dỗ vật chất. + Vì gánh nặng mưu sinh, vì lòng tham, vì lợi ích của bản thân, họ đã làm những việc trái với đạo đức và pháp luật, đánh mất nhân cách của mình. (HS có thể diễn đạt khác, nếu hợp lí, thuyết phục vẫn cho điểm tối đa) |  |
| II |  | *a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận* | 0,25 |
|  |  | *b. Xác định đúng vấn đề nghị luận:*Phân tích, đánh giá những nét đặc sắc về nghệ thuật kể chuyện của truyện ngắn *Một bữa no* (đoạn trích trong phần Đọc hiểu) | 0.5 |
|  |  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề cần bàn luận, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng hợp lí.Sau đây là một số gợi ý:**I. Mở bài:**- Giới thiệu truyện kể và nêu nội dung cần phân tích, đánh giá: Những nét đặc sắc trong nghệ thuật kể chuyện của truyện ngắn *Một bữa no*.**II. Thân bài***1. Xây dựng, tổ chức các tình tiết, sự kiện*: kể theo trật tự thời gian, làm nổi bật tình huống éo le và bước ngoặt trong số phận nhân vật*2. Ngôi kể, điểm nhìn và lời trần thuật*Câu chuyện được kể ở ngôi thứ ba với sự phối hợp và chuyển dịch linh hoạt các điểm nhìn: điểm nhìn của người kể chuyện và điểm nhìn của nhân vật; điểm nhìn bên ngoài và bên trong…Sự linh hoạt về điểm nhìn giúp nhà văn soi chiếu vào thế giới nội tâm nhân vật, tạo ra mạch đối thoại ngầm ẩn, kịch tính giữa các nhân vật với tình cảm, tâm trạng khác nhau….*3. Lời kể*: có sự kết hợp giữa lời của người kể chuyện với lời nhân vật, ngôn ngữ nửa trực tiếp.**III. Kết bài**Khẳng định giá trị của nghệ thuật kể chuyện trong việc chuyển tải nội dung tác phẩm; tư tưởng, thông điệp của tác giả; thể hiện nét độc đáo trong phong cách truyện ngắn Nam Cao… | 2.5 |
|  |  | *d. Chính tả, ngữ pháp*Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,25 |
|  |  | *e. Sáng* tạo: Bài viết có giọng điệu riêng; cách diễn đạt sáng tạo, văn phong trôi chảy. | 0.5 |